

Số: **446/2022/QĐST-HNGĐ**

*Bắc Từ Liêm, ngày 07 tháng 11 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 380/2022/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022, về việc “Ly hôn”, giữa:

**Nguyên đơn:** Bà Đàm Bích T1, sinh năm 1981;

**Bị đơn:** Ông Nguyễn Trọng T2, sinh năm 1982;

Cùng thường trú tại: Tổ 1, phường M, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm,

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2022 là hoàn T2 tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đàm Bích T1 và ông Nguyễn Trọng T2.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung:** Ông T2, bà T1 có hai con chung là Nguyễn Mai P, sinh ngày 21/6/2008 và Nguyễn Nhật M, sinh ngày 23/9/2016; Giao hai con chung cho bà T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T2 được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

**2.2. Về cấp dưỡng nuôi con:** Ông T2 cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng kể từ tháng 11/2022 cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

**2.3. Về tài sản chung, nhà đất:** Ông T2, bà T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4. Về công nợ chung:** Ông T2, bà T1 không có.

**2.5. Về án phí:** Bà T1 tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà T1 đã nộp theo Biên lai thu án phí số 0043381 ngày 10/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm. Bà T1 đã nộp đủ án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND P.Minh Khai (số 51/2007);
- Lưu: HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Loan**